

Số: **860** /QĐ-SYT

Phú Yên, ngày **28** tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
V/v Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tháng 09-2020

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Phú Yên về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 28/9/2020 và đề nghị của Hội đồng tư vấn xét cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề Được và khám bệnh, chữa bệnh Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tháng 09/2020 cho 39 (ba mươi chín) người có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các Phòng thuộc Sở Y tế, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *KL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND các huyện, TX, TP;
- TTKSBT (đăng trang TTĐT SYT);
- Lưu: VT, NVY



Trần Ngọc Dung

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỢT 09/2020

(Kèm theo Quyết định số 860/QĐ-SYT ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Sở Y tế Phú Yên)

TT	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Nơi thực hành	Phạm vi HĐCM	Số CCHN	Điện thoại	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH TÂN	Thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	19/09/1990	197248855	07/08/2018	Phú Yên	Bác sỹ	Bác sỹ đa khoa	2/2018	02/2019-8/2020	BV ĐK tỉnh	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	003403	838861612	Cấp mới
2	TRẦN VĂN QUI	Giai Sơn, xã An Mỹ, huyện Tuy An, Phú Yên	25/02/1989	221299867	07/09/2020	Phú Yên	Bác sỹ	Bác sỹ đa khoa				Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	002642	913488894	Th/ đổi Pvi HDCM
3	NGUYỄN TRƯỞNG MINH	Phủ Vang, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	31/12/1995	221404659	24/01/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	9/2017	10/2019-8/2020	BV Sản nhi		003404	979427095	Cấp mới
4	NGUYỄN LÊ NHẬT TỬ THI	45/84 Phan Đăng Lưu, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	07/09/1998	221458444	03/07/2015	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cao đẳng Điều dưỡng	12/2019	9/2019-9/2020	TTYT Tuy Hòa, PY		003405	388870787	Cấp mới
5	PHAN THỊ KIM LIÊN	Phủ Long, xã An Mỹ, huyện Tuy An, Phú Yên	30/12/1989	221244534	02/02/2007	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2018	10/2019-8/2020	BV PHCN		003407	985115012	Cấp mới
6	NGÔ THỊ THANH THÚY	Khu phố Trung Hòa, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, Phú Yên	16/05/1991	221309176	19/06/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2018	7/2019-7/2020	BV Sản nhi		003408	868658695	Cấp mới
7	VÕ THỊ THẠCH NGÂN	Phủ Lương, xã Hòa Tân Đông, thị xã Đông Hòa, Phú Yên	10/10/1996	221420643	05/12/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng trung học	10/2016	6/2018-4/2020	TTYT Tp Tuy Hòa		003409	377306613	Cấp mới
8	TRẦN THỊ LÝ	Vũng Rô, xã Hòa Xuân Nam, thị xã Đông Hòa, Phú Yên	20/04/1994	221269363	07/12/2007	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng trung học	10/2010	11/2019-8/2020	TTYT Đông Hòa		003410	941360998	Cấp mới
9	TRẦN THỊ SƯƠNG	Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa, Phú Yên	19/02/1983	221124405	13/05/2014	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0001334	394642029	Th/ đổi văn bằng CM
10	TRẦN THỊ THANH TÂM	Phủ Ấn, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	26/03/1986	221145394	31/08/2016	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001872	978424378	Th/ đổi văn bằng CM
11	PHẠM THỊ THÂN	Ấn Niên, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	06/04/1981	221088867	28/06/2019	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001347	904554118	Th/ đổi văn bằng CM
12	UNG THỊ NGỌC THOA	Phủ Lộc, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, Phú Yên	15/09/1976	220968273	14/12/2013	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001351	369195605	Th/ đổi văn bằng CM



(Handwritten signature)

TT	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Nơi thực hành	Phạm vi HĐCM	Số CCHN	Điện thoại	Ghi chú
13	LÊ THỊ THÚY QUỲNH	Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	12/01/1975	221268420	08/08/2008	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y	0001855	792852426	Th/ đổi văn bằng CM
14	ĐÀO THỊ MỸ HIỆP	Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	16/04/1971	220605403	21/01/2011	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001846	847647983	Th/ đổi văn bằng CM
15	NGUYỄN THỊ KIM THUẬN	Định Thắng 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, Phú Yên	01/05/1988	221213598	03/11/2005	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001326	989502334	Th/ đổi văn bằng CM
16	TRẦN THỊ MỸ NƯƠNG	Phú Ân, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	22/11/1978	221041054	19/01/2011	Phú Yên	Điều dưỡng viên	Cử nhân Điều dưỡng	10/2019	10/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		0001823	975573050	Th/ đổi văn bằng CM
17	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	Mỹ Lộc, xã Xuân Lộc, thị xã Sông Cầu, Phú Yên	08/06/1997	221439324	13/12/2014	Phú Yên	Hộ sinh viên	Cao đẳng hộ sinh	9/2018	6/2019-3/2020	BV ĐK tỉnh Khánh Hòa		003406	356456975	Cấp mới
18	BÙI THỊ MINH GIANG	Bản Nham Nam, phường Hòa Xuân Tây, thị xã Đông Hòa, Phú Yên	15/08/1976	220956631	26/12/2012	Phú Yên	Hộ sinh viên	Hộ sinh trung học	4/1998	11/2019-8/2020	TTYT Đông Hòa	Kỹ thuật hình ảnh y học	003411	972547339	Cấp mới
19	NGUYỄN THÀNH TRƯỜNG	59A Nguyễn Du, phường 7, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	28/01/1994	221366568	23/07/2012	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật hình ảnh y học	10/2019	12/2019-9/2020	BV ĐK tỉnh		003412	934986448	Cấp mới
20	BÙI HUỲNH CHUNG	Long Phụng, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên	08/11/0988	221210693	27/10/2005	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	8/2011	6/2018-8/2020	BV PHCN		003413	919065637	Cấp mới
21	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	81 Đồng Khởi, phường 7, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	25/02/1987	221188628	14/12/2013	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Cử nhân xét nghiệm y học	7/2018	7/2018-7/2020	BV Sản nhi	xét nghiệm y học	0001318	388930899	Th/ đổi văn bằng CM
22	ĐẶNG THỊ HỒNG PHÂN	Định Thắng 2, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, Phú Yên	06/05/1989	221213955	23/08/2016	Phú Yên	Kỹ thuật viên	Cử nhân xét nghiệm y học	01/2020	01/2020-9/2020	TTYT Phú Hòa, PY	xét nghiệm y học	002313	964225599	Th/ đổi văn bằng CM
23	LÊ THỊ TRÚC LINH	Phước Mỹ, xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, Phú Yên	15/12/1995	221402745	06/12/2012	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2015	01/2017-01/2018	TTYT Tây Hòa, PY	đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	003414	352054369	Cấp mới
24	VÕ THỊ HỒNG NHUNG	Xuân Thạnh I, xã Hòa Tân Tây, huyện Tây Hòa, Phú Yên	09/12/1997	221433927	16/07/2014	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	9/2017	01/2018-3/2019	TTYT Tây Hòa, PY		003415	971963237	Cấp mới
25	PHẠM THỊ KIM THÚY	67 Trần Phú, phường 7, thành phố tuy Hòa, Phú Yên	22/04/1987	221221241	10/10/2011	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2012	4/2019-5/2020	TTYT Tuy Hòa, PY		003416	971722487	Cấp mới
26	NGUYỄN HỒNG PHÚ	Lạc Nghiệp, xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa, Phú Yên	18/10/1987	221200609	31/08/2018	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	3/2019	5/2019-5/2020	TTYT Tây Hòa, PY		003417	905622792	Cấp mới

TT	Tên cá nhân	Địa chỉ	Năm sinh	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp	Đối tượng	Văn bằng chuyên môn	Năm TN	T/g th/hành	Nơi thực hành	Phạm vi HDCM	Số CCHN	Điện thoại	Ghi chú
27	NGUYỄN THỊ LINH	Phú Xuân A, xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, Phú Yên	01/09/1996	221421906	20/12/2013	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	9/2017	6/2019-7/2020	TTYT Sơn Hòa, PY	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y	003418	352281972	Cấp mới
28	NGUYỄN THỊ ÁI VÂN	Khu phố Tây Hòa, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa, Phú Yên	23/11/1992	221319774	18/04/2019	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2014	6/2019-7/2020	TTYT Sơn Hòa, PY		003419	974492303	Cấp mới
29	LÝ THỊ MỸ CHINH	Khu phố 9, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, Phú Yên	28/12/1989	221180010	02/08/2006	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	02/2017	6/2019-7/2020	TTYT Sơn Hòa, PY		003420	914374676	Cấp mới
30	LÊ TRẦN HOÀNG ANH	25/8 Lê Thành Phương, phường 8, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên	31/12/1997	221435261	28/06/2014	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	3/2018	4/2019-4/2020	TTYT Đồng Xuân, PY		003421	356541806	Cấp mới
31	PHẠM THỊ THU ANH	Phú Hội, xã An Ninh Đông, huyện Tuy An, Phú Yên	28/02/1987	221187269	18/03/2020	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	02/2017	9/2019-9/2020	TTYT Tuy An, PY		003422	988227446	Cấp mới
32	NGUYỄN QUỐC HUY	Phú Sen Đông, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, Phú Yên	29/10/1988	221217293	22/02/2006	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	9/2017	8/2019-8/2020	TTYT Phú Hòa, PY		003423	979369971	Cấp mới
33	PHẠM THỊ MỸ LINH	Phụng Tường 2, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên	02/07/1994	221365894	26/07/2013	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2014	7/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		003424	949984926	Cấp mới
34	PHAN THỊ ANH THỊ	Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên	27/05/1990	221213980	12/07/2017	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2012	7/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		003425	349693022	Cấp mới
35	PHAN THỊ TỎ VIÊN	Phú Xuân B, xã Xuân Phước, huyện Đồng Xuân, Phú Yên	01/04/1992	221334645	30/12/2009	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	02/2017	7/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		003426	917664795	Cấp mới
36	NGUYỄN MINH HẢI	Phong Niên, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, Phú Yên	10/04/1984	221139222	13/10/2012	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2015	7/2019-7/2020	TTYT Phú Hòa, PY		003427	935460169	Cấp mới
37	BÙI THỊ LINH	Phong Phú, xã An Hiệp, huyện Tuy An, Phú Yên	10/01/1987	221167050	03/07/2019	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2015	9/2019-9/2020	TTYT Tuy An, PY		003428	948015778	Cấp mới
38	ĐẶNG THỊ MỸ THƠ	Giai Sơn, xã An Mỹ, huyện Tuy An, Phú Yên	03/05/1994	221374086	22/11/2011	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2015	9/2019-9/2020	TTYT Tuy An, PY		003429	356515719	Cấp mới
39	NGUYỄN VĂN TRỌNG	Khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, Phú Yên	29/12/1994	221363032	31/12/2010	Phú Yên	Y sỹ	Y sỹ ĐK	10/2014	10/2017-9/2018	TTYT Phú Hòa, PY		003430	353549624	Cấp mới



Ư